

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu ông Vũ Xuân L, sinh năm 1990

Địa chỉ: 143 Đường A, khu phố B, Phường C, Quận D, Tp. HCM

Và bà Nguyễn Phương N, sinh năm 1991

Địa chỉ: 756/56 Đường E, Phường F, Quận G, Tp. HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/4/2021, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Xuân L và Bà Nguyễn Phương N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Vũ Xuân L và Bà Nguyễn Phương N xác nhận quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung tên Vũ Sỹ H, sinh ngày 23/5/2019. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 05/2021 vào ngày 05 dương lịch hàng tháng.

Thi hành qua Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Ông Vũ Xuân L và Bà Nguyễn Phương N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận nhận Bà Nguyễn Phương N nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Vũ Xuân L và bà Nguyễn Phương N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 230 do Ủy ban nhân dân Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 11/12/2018)

- Về con chung: ông L và bà N xác nhận quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung tên Vũ Sỹ H, sinh ngày 23/5/2019. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 05/2021 vào ngày 05 dương lịch hàng tháng.

Thi hành qua Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền

Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng bà N nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0036230 ngày 18/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN**Hồ Thị Thủy Tiên**